

# NHẤT THIẾT PHẬT MẪU TỐI THƯỢNG ĐÀ LA NI

Soạn dịch: HUYỀN THANH



ॐ नमो नमः सत्त्वं भुवनेश्वरं महान्तं  
समभ्रमं गगनं विरलं शशिसं प्रथमं शशिसं  
गगनसं सत्त्वं सुखं सुखं वदन्तं गगनं शशिसं  
वदन्तं सत्त्वं शशिसं शशिसं शशिसं शशिसं  
शशिसं शशिसं शशिसं शशिसं शशिसं शशिसं  
शशिसं शशिसं शशिसं शशिसं शशिसं शशिसं  
शशिसं शशिसं शशिसं शशिसं शशिसं शशिसं

TADYATHĀ: OM \_ NAMO NAMAḤ SATVA BHUVANEŚVARA MAHĀ-  
BHOGĀYA, ASAMĀSAMA, AMITA-SAMA, ANANTA-SAMA, GAGANA-  
SAMA, TRIBHAVA-SAMA, ĀVEŚA-SAMA, PARAMĀRTHA-SAMA,  
SVABHĀVA-SAMA, TATHĀGATA-SAMA, ARAJA-SAMA, ŚUDDHE-SAMA,  
BUDDHA-SAMA, DHARMA-TATHĀGATA-SAMA, SIMHA-VIṢAMA-SAMA,  
EKA-NAYA SĀGARA VIŚUDDHA, ĀLOKA HI HI, LABDHA LABDHA,  
VIJAYA VIJAYA\_ ĀṀ, PRAŚAKTĀ NAYA NAYA\_ HAṀ, CIRA

ADHIṢṬHĀNA SAMBHOGA AM, SANA ALAYA ALAYA DHARMĀGRA,  
DHARA DHARA, JAYA JAYA, HŪM HŪM , DHAMA DHAMA SVĀHĀ

Đại Đà La Ni này là biến Đại Công Đức Viên Mãn của tất cả Như Lai Tâm để có thể sinh ra **Bồ Đề Trí Chủng** (hạt giống Trí Bồ Đề) thành tựu **Nhất Thiết Trí Địa** mà các Phật Pháp chẳng thể bằng. Tên Hiệu của Đà La Ni này, giả sử trăm ngàn na do tha câu chi kiếp cũng khó được nghe.

Nếu có người đối với Kinh Điển này, thọ trì đọc tụng, cung kính cúng dường thời chúng sinh của nhóm ấy khéo giải Tổng Trì, hay làm sống Tuệ Mệnh, trụ Như Lai Vị, thành tựu tất cả công đức.

Nếu có người đọc tụng Kinh này một biến, hai biến cho đến ba biến thì người ấy được Công Đức tối thượng. Hay diệt tất cả tội, hay chặt đứt tất cả phiền não, lại được gặp thẳng chư Phật, chẳng nhận tất cả lo buồn khổ não.

Nếu ở nơi vắng lặng, dưới gốc cây đơn độc, một lòng trì tụng thì người ấy được Pháp thành tựu tất cả, mọi người yêu kính.

Nếu có người ở rừng vắng rộng lớn, ngồi Kiết Già, tụng Kinh Điển này đủ 7 biến thì chẳng bao lâu người ấy được Đại Thiên Định, cắt đứt tất cả phiền não, lại được Phổ Hiền Bồ Tát ngồi Kiết Già hiện ra trước mặt.

Nếu có người tùy theo khả năng dùng hương hoa cúng dường, tụng Đà La Ni này cho đến lúc mệt mỏi nằm ngủ thì ở trong mộng thấy Phổ Hiền Bồ Tát duỗi bàn tay phải, tỏa ánh hào quang của Pháp rưới chiếu thân tâm và nói rằng: **“Lành thay! Lành thay Phật Tử! Như Lai Đại Mạn Noa La chuyển thân mà được Đại Bồ Tát Vị”** thân tâm an lạc, đủ Đại Phước Đức Trí Tuệ, thường thấy Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát

Nếu có người dùng Tâm Từ Bi vì tất cả chúng sinh, đọc tụng Kinh này thì người ấy được viên mãn mười Ba La Mật, diệt trừ tất cả tội do phiền não, lại được Trời Người vệ hộ, Như Lai khen ngợi rằng: **“Phật Tử! Nếu ông y theo hành thời chẳng bao lâu sẽ vào địa vị của Phổ Hiền”**

ý nghĩa của Đà La Ni này là:

TADYATHĀ: Như vậy, liền nói Chú là

OM: Ba thân

NAMO: Quy mệnh

NAMAḤ : Kính lễ

SATVA: Bậc Hữu Tình

BHUVANEŚVARA: Chủ của Thế Giới, chủ của Đại Địa

MAHĀ-BHOGĀYA: Đại tài vật, đại trân tài, đại thực

ASAMASAMA: Vô đẳng đẳng, không có gì ngang bằng

AMITA-SAMA: Vô lượng đẳng

ANANTA-SAMA: Vô biên đẳng

GAGANA-SAMA: Hư không đẳng

TRIBHAVA-SAMA: Tam Hữu đẳng

ĀVEŚA-SAMA: Nhiệt Tâm đẳng

PARAMĀRTHA-SAMA: Đệ Nhất Nghĩa Đệ đẳng

SVABHĀVA-SAMA: Tự Tính đẳng

TATHĀGATA-SAMA: Như Lai đẳng

ARAJA-SAMA: Vô trần cấu đẳng

ŚUDDHE-SAMA: Thanh tịnh đẳng

BUDDHA-SAMA: Phật đẳng

DHARMA-TATHĀGATA-SAMA: Pháp Như Lai đấng  
SIMHA-VIṢAMA-SAMA: Sư Tử sai biệt đấng  
EKA-NAYA SĀGARA VIṢUDDHA: Đều khiến cho biển **Nhất Lý Thú** thanh  
tịnh  
ĀLOKA: Xuất Thế Gian  
HI HI: Thật tốt, tốt thay  
LABDHA LABDHA: đã đạt được, đã phát hiện được  
VIJAYA VIJAYA: Tới thắng, tới thắng  
ĀṀ: Tràn đầy khắp cả  
PRAŚAKTĀ: Vui dính với  
NAYA NAYA: Lý thú, giáo nghĩa bên trong bên ngoài  
HAM CIRA ADHIṢṬHĀNA SAMBHOGA: Từ lâu xa tôi đã gia trì Báo Thân  
AM: Thành tựu  
SANA: Từ thời cổ đại  
ALAYA ALAYA: không có ngừng nghỉ, chẳng diệt  
DHARMĀGRA: Sự thượng diệu bậc nhất của Pháp  
DHARA DHARA: Gia trì, gia trì  
JAYA JAYA: Thắng, Tôn Thắng  
HŪM HŪM: Khủng bố hai chướng bên trong bên ngoài  
DHAMA DHAMA: Khiến cho dung hóa hai chướng bên trong bên ngoài  
SVĀHĀ : Quyết định thành tựu

13/08/2015